TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DK** **TỈNH KHÁNH HÒA** ----------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

Bản án số: 45/2019/HNGĐ-ST
Ngày 09 tháng 10 năm 2019
V/v: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DK - TỈNH KHÁNH HÒA

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Võ Thị Mai Phương
Các Hội thẩm nhân dân: bà Thái Thị Đang
bà Thái Thị Mỹ

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Võ Thị Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện DK - Khánh Hòa.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện DK - Khánh Hòa tham gia phiên tòa***: (không có).

Ngày 09 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện DK - tỉnh Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 170/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/8/2019 về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 24/9/2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: bà Huỳnh Thị Thanh T - sinh năm 1988.
Nơi ĐKNKTT: thôn P3 - xã A - huyện DK - Khánh Hòa.
Chỗ ở hiện nay: 75 tổ 20 thôn H II - xã V - tp. Nha Trang - Khánh Hòa.
Có mặt tại phiên tòa.

2. *Bị đơn*: ông Huỳnh Anh P - sinh năm 1980.
Trú tại: thôn P3 - xã A - huyện DK - Khánh Hòa.
Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 06/8/2019 và bản tự khai ngày 22/8/2019, nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thanh T trình bày: năm 2013, bà và ông Huỳnh Anh P tự nguyện yêu thương nhau về sống chung và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A. Quá trình sống chung, vợ chồng thường nảy sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp. Đến nay, bà xác định không còn tình cảm với ông P nên đề nghị được ly hôn với ông P. Con chung: có 01 con chung Huỳnh Gia Tr (sinh ngày 26/11/2014). Sau khi ly hôn, bà có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung; Tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại bản tự khai ngày 11/9/2019, bị đơn ông Huỳnh Anh P trình bày: ông và bà Huỳnh Thị Thanh T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A năm 2013. Cuộc sống chung vợ chồng có nhiều điểm không hòa hợp, bà T có người đàn ông khác bên ngoài. Nay bà T nộp đơn xin ly hôn, ông đồng ý. Con chung: có 01 con chung Huỳnh Gia Tr (sinh ngày 26/11/2014). Sau khi ly hôn, ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con. Tài sản chung và nợ chung: không có.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với ông P, được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung; tài sản chung và nợ chung: không có. Bị đơn ông P: đồng ý ly hôn; Con chung: ông yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung; Tài sản chung và nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quan hệ hôn nhân: bà T và ông P sống chung với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã A theo giấy chứng nhận kết hôn số 25/2013 ngày 09/5/2013 nên đây là hôn nhân hợp pháp. Bà T, ông P xác định cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi vã làm gia đình không hạnh phúc. Bà T, ông P đều thống nhất ly hôn.

[2] Con chung: Bà T, ông P có một con chung Huỳnh Gia Tr (sinh ngày 26/11/2014). Cháu Tr là bé gái, hiện nay đang ở với mẹ là bà T nên để ổn định về nơi ở và tâm sinh lý của cháu, cần tiếp tục giao cháu Tr cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng. Bà T không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung.

[3] Tài sản chung và nợ chung: không có.

[4] Về án phí: bà T nộp án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình.

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Thanh T được ly hôn với ông Huỳnh Anh P.

Con chung: Giao con chung Huỳnh Gia Tr (sinh ngày 26/11/2014) cho bà T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi). Bà T không yêu cầu ông P cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông P có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết, bà T, ông P đều có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

Tài sản chung và nợ chung: không có.

2. Về án phí: bà Huỳnh Thị Thanh T nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0007114 ngày 13/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện DK - Khánh Hòa. Bà T đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Võ Thị Mai Phương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện DK;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện DK;
- UBND xã A - huyện DK - Khánh Hòa (nơi đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu.